

Bản án số: 37/2021/HSST
Ngày: 05/03/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Hoà
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hồ Bình
Bà Phan Thị Nga

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Thư ký
Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Thùy - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 05 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2021/TL-HSST ngày 18/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T; sinh ngày 16/7/1999 tại Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 37 ngõ T, phường T, quận Đ, Thành phố Hà Nội; hiện ở tại: Số 15^B ngõ 387/63/6 phố V, phường K, quận T, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Văn T và bà: Nguyễn Thị Phương L (đã ly hôn); vợ là: Hoàng Nguyệt H và có 01 con (02 tuổi).

Danh chỉ bản số: 028 lập ngày 01/02/2021 tại Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: (không).

Hiện bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt).

*** Người bị hại: Chị Nguyễn Thùy L**, sinh năm 1987

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 8^A ngõ 94 H, phường M, quận C, Thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Trần Hải Đ, sinh năm 1999

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số ½ P101-A14 tập thể K, phường K, quận T, Thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt).

2. Anh Trần Trí Th, sinh năm 1984

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ 1, cụm 2 phường K, quận T, Thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt).

3. Ông Trương Văn T, sinh năm 1959

Hộ khẩu thường trú: Số 73 ngõ 3 G, phường G, quận B, Thành phố Hà Nội; hiện ở tại: Số 15^B ngõ 387/63/6 phố V, phường K, quận T, Thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án như sau:

Ngày 01/12/2020 chị Nguyễn Thùy L, sinh năm 1987; trú tại: Số 8^A ngõ 94 H, quận C, Thành phố Hà Nội đến Công an phường Lý Thái Tổ trình báo: Khoảng 15h00 ngày 01/12/2020 chị L bị mất trộm 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max 64Gb màu vàng tại phòng làm việc ở tầng 1 - trụ sở Công đoàn giao thông vận tải Việt Nam, địa chỉ số 1^B phố N, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 15h00 ngày 01/12/2020, Nguyễn Văn T điều khiển xe máy Honda Wave màu trắng biển kiểm soát 30P7 - 3857 đến tầng 1 Công đoàn giao thông vận tải Việt Nam để giao tài liệu chuyển phát. Trong văn phòng không có ai nên T ngồi đợi tại bàn làm việc đầu tiên bên trái từ cửa vào. Lúc này T quan sát thấy trên bàn cạnh nơi T ngồi có 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max màu vàng không có người trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T dùng tay phải cầm chiếc điện thoại cho vào túi áo khoác đang mặc, sau đó cởi áo khoác ra cầm trên tay phải và bỏ ra ngoài lấy xe đi về. Lấy được tài sản, T điều khiển xe máy đến số 123 phố K, phường K, quận T, Thành phố Hà Nội gặp Trần Hải Đ, sinh năm 1999; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số ½ P101 - A14 tập thể K, phường K, quận T, Thành phố Hà Nội. T nói với Đ vừa nhặt được điện thoại ở phố N và nhờ bán hộ chiếc điện thoại trên. T cùng Đ đi đến cửa hàng điện thoại số 83 phố K, phường K, quận T, Thành phố Hà Nội để bán điện thoại. T đứng ngoài đợi còn Đ cầm điện thoại vào cửa hàng bán cho anh Trần Trí Th, sinh năm 1984, nơi ở: Tổ 1, cụm 2 phường K, quận T, Thành phố Hà Nội được 9.000.000 đồng. Đ chỉ đưa cho T 8.000.000 đồng, tự ý giữ lại 1.000.000 đồng. T cầm tiền và cho Đ 500.000 đồng, số tiền còn lại T đã ăn tiêu hết. Biết không thể trốn tránh nên ngày 03/12/2020, Nguyễn Văn T đã đến Công an quận Hoàn Kiếm để đầu thú.

Cơ quan điều tra đã khám nghiệm hiện trường, thu giữ từ camera an ninh của Công an phường Lý Thái Tổ: 03 video hình ảnh trong thời gian từ 14 giờ 59 phút 50 giây đến 15 giờ 05 phút 55 giây ghi lại hình ảnh 01 nam thanh niên mặc áo khoác màu xanh là Nguyễn Văn T đến số 1^B phố N trong thời gian chị L bị mất điện thoại.

Ngoài ra, còn thu giữ của Nguyễn Văn T:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu xám, Imei: 353349072312151, kèm sim (đã qua sử dụng);

+ 01 chiếc áo khoác màu vàng - xanh dương, có dòng chữ “PLUSPOST tốc độ - niềm tin” tại phần ngực bên trái, có dòng chữ “CHUYỂN PHÁT NHANH - VẬN TẢI PLUSPOST, Tốc độ - niềm tin, HOTLINE: 0971.091.919” (đã qua sử dụng);

+ 01 đôi giày nam (loại giày thể thao) màu xám, có đế màu trắng (đã qua sử dụng);

+ 01 chiếc áo nỉ dài tay màu đen, có mũ màu đen, phía trước phần bụng áo có chữ “Totoro” (đã qua sử dụng);

+ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng biển kiểm soát 30P7 - 3857, số khung: 262709, số máy: 5740333.

Thu giữ của anh Trần Trí T: 01 điện thoại di động Iphone 11 ProMax màu vàng 64Gb, số Imei 1: 353918107357994, Imei 2: 353918107289577 đã qua sử dụng.

Theo kết luận định giá tài sản số 398/KL-HĐĐGTS ngày 12/12/2020 của Hội đồng định giá kết luận: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11 Pro Max màu vàng phiên bản 64GB (đã qua sử dụng) có số Imei1: 353919107357994; Imei2: 353918107289577 có trị giá 25.000.000 đồng.

Ngày 21/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Nguyễn Thùy L 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro Max màu vàng phiên bản 64GB. Chị L nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng biển kiểm soát 30P7 - 3857, số khung: 262709, số máy: 5740333, Nguyễn Văn T khai là xe máy mượn của bố đẻ - ông Trương Văn T, sinh năm 1959, nơi ở: Số 387/63/6 phố V, phường K, quận T, Thành phố Hà Nội. Năm 2013 ông T mua chiếc xe trên của ông Lê Minh H (đã chết), khi mua bán có viết giấy bán xe và giao giấy tờ xe nhưng ông T đã làm mất. Cơ quan điều tra đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa ai đến nhận nên chuyển xe máy theo hồ sơ vụ án.

Về anh Trần Hải Đ, anh Đ khai nhận phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn T: Anh Đ không bàn bạc và không biết T trộm cắp tài sản ở đâu. Khoảng 16h00 ngày 01/12/2020, T đến gặp anh Đ nói vừa nhặt được chiếc điện thoại Iphone 11 ProMax 64Gb màu vàng nhờ bán hộ. Anh Đ cùng T đến bán cho anh Trần Trí Th được 9.000.000 đồng nhưng anh Đ chỉ đưa T 8.000.000 đồng, tự ý giữ lại 1.000.000 đồng. Ngoài ra, T còn đưa cho anh Đ 500.000 đồng. Xét thấy hành vi của anh Trần Hải Đ không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Văn T nên Cơ quan điều tra không có hình thức xử lý.

Đối với anh Trần Trí Th, anh Th khai phù hợp với lời khai của anh Trần Hải Đ: Anh Th mua 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Promax 64Gb màu vàng từ anh Đ, anh Th không biết chiếc điện thoại này do T trộm cắp mà có. Anh Th không yêu cầu anh Đ và T bồi thường số tiền 9.000.000 đồng. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Văn T nên Cơ quan điều tra không có hình thức xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 05/02/2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa cùng Biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15h00' ngày 01/12/2020 Nguyễn Văn T đã có hành vi trộm cắp một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Promax -64GB màu vàng (theo kết luận định giá là 25.000.000 đồng), tại phòng làm việc tầng 1- trụ sở Công đoàn giao thông vận tải Việt Nam- số 1^B phố N, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội của chị Nguyễn Thùy L. Sau khi trộm cắp, T đã nhờ anh Trần Hải Đ mang bán điện thoại cho anh Trần Trí T được 8.000.000 đồng. Số tiền bán điện thoại T cho anh Đ 500.000 đồng, số tiền còn lại T đã ăn tiêu hết. Đến ngày 03/12/2020 T đến Công an quận Hoàn Kiếm đầu thú. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T với mức án từ 10 đến 12 tháng tù.

Biện pháp tư pháp:

a. Dân sự:

- Người bị hại chị Nguyễn Thùy L đã được nhận lại tài sản là chiếc điện thoại Iphone 11 Promax màu vàng, hiện không có yêu cầu gì khác nên không xét.

- Anh Trần Hải Đ là người trực tiếp bán hộ điện thoại di động cho bị cáo được 9.000.000 đồng và hưởng lợi 1.500.000 đồng. Anh Đ không biết là điện thoại do T trộm cắp mà có.

- Anh Trần Trí Th mua chiếc điện thoại di động mà T trộm cắp được với giá 9.000.000 đồng, khi mua anh Th không biết là tài sản do phạm tội mà có. Anh Th đã nộp điện thoại di động cho Cơ quan Công an và trao trả cho người bị hại. Anh Th không yêu cầu Đ bồi thường số tiền 9.000.000 đồng. Xét đây là sự tự nguyện của anh Th và không trái pháp luật nên không xét.

b. Tang vật:

Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 chiếc áo khoác màu vàng - xanh dương, có dòng chữ “PLUSPOST tốc độ - niềm tin” tại phần ngực bên trái, có dòng chữ “CHUYỂN PHÁT NHANH - VẬN TẢI PLUSPOST, Tốc độ - niềm tin, HOTLINE: 0971.091.919”.

+ 01 đôi giày nam (loại giày thể thao) màu xám, có đế màu trắng (đã qua sử dụng);

+ 01 chiếc áo nỉ dài tay màu đen, có mũ màu đen, phía trước phần bụng áo có chữ “Totoro” (đã qua sử dụng);

+ Một sim điện thoại đã qua sử dụng;

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu xám thu giữ của bị cáo. Do tại phiên tòa bị cáo khai dùng tiền thu lời bất chính từ việc bán điện thoại di động mà bị cáo trộm cắp để mua điện thoại Iphone 6Splus.

+ Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng biển kiểm soát 30P7 - 3857, số khung: 262709, số máy: 5740333, Công an thu giữ của bị cáo. Bị cáo

khai mượn xe của ông Trương Văn T (bố đẻ bị cáo) để đi làm. Ông T khai ông mua xe máy vào khoảng năm 2013 của ông Lê Minh H ở 18 ngõ 1 K, Hà Nội, với giá 6.000.000 đồng. khi mua xe có giấy tờ mua bán viết tay và Đăng ký xe, nhưng hiện nay bị thất lạc giấy tờ. Công an tiến hành xác minh không có trong cơ sở dữ liệu phương tiện giao thông đường bộ, không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng; số khung và số máy xe nguyên thủy. Vì vậy, ra thông báo công khai có thời hạn, nếu không tìm được chủ sở hữu thì cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo khai chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu xám bị Công an thu giữ bị cáo mua bằng tiền bán điện thoại trộm cắp được và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai của bị cáo, các hình ảnh trích xuất từ camera và các tài liệu khác có trong hồ sơ phù hợp nhau, hành vi của bị cáo thể hiện như sau:

Khoảng 15h00 ngày 01/12/2020, Nguyễn Văn T điều khiển xe máy Honda Wave màu trắng biển số 30P7 - 3857 đến tầng 1 Công đoàn giao thông vận tải Việt Nam giao tài liệu chuyển phát. Trong văn phòng không có ai nên T ngồi đợi, T quan sát thấy trên bàn cạnh chỗ T ngồi để một chiếc điện thoại di động Iphone 11 Pro Max (Theo kết luận định giá tài sản là 25.000.000 đồng) nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. T dùng tay phải lấy điện thoại cho vào túi áo khoác đang mặc, sau đó cởi áo khoác cầm trên tay phải và bỏ ra ngoài lấy xe máy đi về. T mang điện thoại đi gặp anh Trần Hải Đ nói là nhặt được và nhờ anh Đ bán hộ. T cùng anh Đ đến cửa hàng điện thoại 83 K, T đứng chờ còn anh Đ cầm điện thoại vào bán cho anh Trần Trí Th được 9.000.000 đồng. Anh Đ ra đưa cho T 8.000.000 đồng (giữ lại 1.000.000 đồng). T cho anh Đ 500.000 đồng, số tiền còn lại T chi tiêu cá nhân. Ngày 03/12/2020 T đến Công an quận Hoàn Kiếm đầu thú.

Như vậy, hành vi của Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu của công dân về tài sản và trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo cần thiết phải truy tố và xét xử.

Xét: nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: (Không có)

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo khai báo thành khẩn, đầu thú, hậu quả vụ án đã được khắc phục - đây là những tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Biện pháp tư pháp:

1. Dân sự:

- Người bị hại chị Nguyễn Thùy L đã nhận lại điện thoại di động và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Tòa không xét.

- Anh Trần Hải Đ là người trực tiếp bán hộ điện thoại di động do bị cáo trộm cắp và hưởng lợi 1.500.000 đồng. Anh Đ không biết điện thoại do T trộm cắp mà có.

- Bị cáo trộm cắp điện thoại di động và nhờ anh Đ bán, sau khi cho anh Đ bị cáo giữ lại 7.500.000 đồng.

- Anh Trần Trí Th mua chiếc điện thoại di động mà T trộm cắp được với giá 9.000.000 đồng, khi mua anh Th không biết là tài sản do T phạm tội mà có. Anh Th đã nộp điện thoại di động cho Cơ quan Công an và trao trả cho người bị hại. Anh Th không yêu cầu Đ bồi thường số tiền 9.000.000 đồng. Xét đây là sự tự nguyện của anh Th và không trái pháp luật nên Tòa không xét.

2. Tang vật:

a. 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, biển số 30P7 - 3857 Cơ quan Công an thu giữ của bị cáo T. Theo các tài liệu có trong hồ sơ, xe máy do ông Trương Văn T (bố đẻ T) mua của chủ xe là ông Lê Minh H cách thời gian bị cáo phạm tội khoảng 06 năm. Khi mua có đầy đủ giấy tờ nhưng ông T đã làm thất lạc. Ông T cho bị cáo mượn xe để đi làm, không biết bị cáo trộm cắp tài sản. Hiện ông T có đơn xin lại xe máy.

Cơ quan điều tra lấy lời khai của bà Nguyễn Thị Kim Th vợ ông H. (Hiện ông H đã mất). Bà Th xác nhận chồng bà mua xe máy trên và sau đó bán cho người gần nhà tên là T, bà nhớ khi bán xe có viết giấy tờ mua bán xe.

Hiện xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy tang vật, tra cứu tại Công an Thành phố Hà Nội thì chủ xe trên là ông Lê Minh H; địa chỉ: 18 ngõ 1 K, quận B, Hà Nội, biển số 30P7 - 3857, số máy: 5740333, số khung: 262709.

Vì vậy, ra thông báo công khai có thời hạn, nếu không có người nhận thì trả lại xe máy cho ông T vì ông T không liên quan đến hành vi phạm tội của T.

b. Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 chiếc áo khoác màu vàng - xanh dương, có dòng chữ “PLUSPOST tốc độ - niềm tin” tại phần ngực bên trái, có dòng chữ “CHUYỂN PHÁT NHANH - VẬN TẢI PLUSPOST, Tốc độ - niềm tin, HOTLINE: 0971.091.919”.

+ 01 đôi giày nam (loại giày thể thao) màu xám, có đế màu trắng đã qua sử dụng;

+ 01 chiếc áo nỉ dài tay màu đen, có mũ màu đen, phía trước phần bụng áo có chữ “Totoro” đã qua sử dụng;

+ Một sim điện thoại đã qua sử dụng;

c. Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu xám, bị cáo mua từ số tiền bán tài sản trộm cắp.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

** Vì các lẽ trên,*

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: NGUYỄN VĂN T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

3. Hình phạt:

Xử phạt: NGUYỄN VĂN T **10 (mười) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

6. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

a. Tịch thu, tiêu hủy:

+ Một chiếc áo khoác màu vàng - xanh dương, có dòng chữ “PLUSPOST tốc độ - niềm tin” tại phần ngực bên trái, có dòng chữ “CHUYỂN PHÁT NHANH - VẬN TẢI PLUSPOST, Tốc độ - niềm tin, HOTLINE: 0971.091.919”, đã qua sử dụng, chất lượng hiện trạng không rõ.

+ Một đôi giày nam màu xám, có đế màu trắng đã qua sử dụng, đã cũ chất lượng hiện trạng không rõ.

+ Một chiếc áo nỉ dài tay màu đen, có mũ màu đen, phía trước phần bụng áo có chữ “Totoro” đã qua sử dụng, đã cũ chất lượng hiện trạng không rõ.

+ Một sim điện thoại đã qua sử dụng, chất lượng hiện trạng không rõ.

b. Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu xám, Imei: 353349072312151, đã qua sử dụng. Tại thời điểm bàn giao điện thoại không mở được để kiểm tra đối chiếu imei bên trong máy, chất lượng hiện trạng không rõ.

c. Trong thời hạn một năm, kể từ ngày Chi cục thi hành án Dân sự quận Hoàn Kiếm ra thông báo công khai mà không tìm được chủ sở hữu thì trả lại xe máy Honda Wave màu trắng, biển kiểm soát 30P7 - 3857, số máy: JC43E-5740333, số khung: RLHJC4321AY262709 cho ông T.

(Tang vật hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm - theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 04/03/2021).

5. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDQ Hoàn Kiếm;
- THAQ Hoàn Kiếm;
- CAQ Hoàn Kiếm;
- Những người TGT;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hiền Hòa